

Số: 19/06 /CV-TĐ

V/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi nhuận Quý III/2020
so với Quý III/2019

Hưng Yên, ngày 19 tháng 10 năm 2020

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH
TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP QUÝ III/2020****Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Báo cáo tài chính riêng Quý III/2020 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh riêng Quý III/2020 so với Quý III/2019 như sau:

CHỈ TIÊU	Năm		Chênh lệch	
	Quý III/2020	Quý III/2019	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	390.869.632.855	284.081.286.436	106.788.346.419	38%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	390.869.632.855	284.081.286.436	106.788.346.419	38%
4. Giá vốn hàng bán	334.849.015.589	236.824.902.524	98.024.113.065	41%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	56.020.617.266	47.256.383.912	8.764.233.354	19%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1.836.548.034	510.020.770	1.326.527.264	260%
7. Chi phí tài chính	15.764.647.898	11.307.522.798	4.457.125.100	39%
8. Chi phí bán hàng	5.436.637.211	5.259.725.252	176.911.959	3%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.491.059.060	7.642.758.056	848.301.004	11%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28.164.821.131	23.556.398.576	4.608.422.555	20%
11. Thu nhập khác	35.541.206	336.650.743	-301.109.537	-89%
12. Chi phí khác	562.482.542	1.348.170.386	-785.687.844	-58%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	-526.941.336	-1.011.519.643	484.578.307	-48%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.637.879.795	22.544.878.933	5.093.000.862	23%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.640.547.563	4.772.395.105	868.152.458	18%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0	0	0%
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	21.997.332.232	17.772.483.828	4.224.848.404	24%

Lợi nhuận sau thuế Quý III/2020 so với Quý III/2019 tăng 4.224.848.404 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 24%.

Nguyên nhân:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý III/2020 giảm so với Quý III/2019 với giá trị giảm là 106.788.346.419 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng là 38% do sự tăng trưởng lớn của các sản phẩm bán hàng nội địa.
- Doanh thu hoạt động tài chính Quý III/2020 so với Quý III/2019 tăng với giá trị 1.326.527.264 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng là 260%.
- Do tăng doanh thu, giá vốn hàng bán cùng với chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp Quý III/2020 đều tăng hơn so với Quý III/2019 với tỷ lệ tương ứng lần lượt là 41%, 39%, 11%. Chi phí bán hàng không tăng nhiều do các chi phí cho xuất khẩu hàng không biến động lớn.

Trong Quý III/2020, các sản phẩm của công ty bán trong nước duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ, thị trường kinh doanh trên khắp các địa bàn cả nước với mảng mặt hàng bao bì nội địa thức ăn chăn nuôi và bao bì đựng nông sản giữ ổn định. Một số khó khăn trong bán hàng xuất khẩu túi shopping nhưng công ty vẫn giữ được mức tăng lợi nhuận do tiết giảm các chi

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận Quý III/2020 so với Quý III/2019.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT. TCCB (T)

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Đức Cường

